

Bản án số: 324/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 02-7-2020

V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tố Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Lệ Thu

2. Bà Lê Thị Kim Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09/01/2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Diễm P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số b đường H, phường P, Quận c, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đào Xuân H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số A đường P, phường M, Quận c, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 27/12/2019 của nguyên đơn, các bản tự khai, biên bản hòa giải và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay thì nội dung vụ án thể hiện:

Bà P và ông H tự nguyện tìm hiểu sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Mỹ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 67, ngày 29/7/2017. Theo bà P thì ông H không quan tâm chia sẻ, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, đời sống hôn nhân không trọn vẹn, không hòa hợp, lúc mới sinh con nhỏ, ông H dùng những lời nói thô tục với bà làm bà ngất xỉu. Ông H không phụ giúp bà chăm con, không làm tròn trách nhiệm của người chồng. Hiện nay mạnh ai nấy sống, hai người đã ly thân từ tháng 01/2019 đến nay. Nay bà P nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn với ông H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đào Diễm P, sinh ngày 04/10/2018, hiện

nay đang ở với bà P. Bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi con cho đến khi trẻ thành niên, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Đang sự khai không có.

Tại phiên tòa, bà P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với ông H, yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Ông Đào Xuân H đồng ý với trình bày của bà P, đồng ý ly hôn với bà P, đồng ý để bà P nuôi con và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tiến hành thu thập chứng cứ theo đúng quy của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 71, bị đơn vi phạm Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vắng mặt tại phiên hòa giải ngày 29/5/2020 không có lý do mặc dù được triệu tập hợp lệ.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, ghi nhận sự tự nguyện của ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Trương Thị Diễm P yêu cầu được ly hôn với ông Đào Xuân H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn ông Đào Xuân H cư ngụ tại Quận 7 nên căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 67, được Ủy ban nhân dân Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/7/2017, có cơ sở để xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trương Thị Diễm P và ông Đào Xuân H là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về mâu thuẫn gia đình: Bà P và ông H chung sống với nhau từ năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng phát sinh khi ông H không quan tâm chia sẻ, không làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, đời sống hôn nhân không tròn vẹn, hai người đã ly thân từ tháng 01/2019 đến nay. Nên bà P yêu cầu được ly hôn ông H.

Xét, quan hệ vợ chồng giữa bà P, ông H thường xuyên xung đột, không còn tiếng nói chung là mâu thuẫn đã đến lúc trầm trọng, hiện nay mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến đời sống của nhau, do đó cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc bà P yêu cầu ly hôn với ông H là có cơ sở để chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Căn cứ Trích lục khai sinh (bản sao) số 374/TLKS-BS, ngày 24/10/2018 của Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở để xác định bà P và ông H có 01 con chung là Đào Diễm P, sinh ngày

04/10/2018. Trẻ Phương hiện nay đang sống chung với mẹ, trẻ chưa tròn 36 tháng tuổi nên khi bố mẹ ly hôn trẻ được mẹ nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của bà P, giao trẻ Đào Diễm P, sinh ngày 04/10/2018 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng.

Tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Án phí về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, ông Đào Xuân H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 207, 266; 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, khoản 2 Điều 81, các Điều 82, 83, 84, 85, 107, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trương Thị Diễm P.

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Diễm P được ly hôn với ông Đào Xuân H.

[1.2] Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Thanh Trúc, sinh ngày 21/10/2011 cho bà Trương Thị Diễm P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trẻ thành niên.

Ông Đào Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực

tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Ông Đào Xuân H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, thực hiện vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Trường hợp ông Đào Xuân H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Đào Xuân H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng được các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[1.3] Tài sản chung, nợ chung: Không có, không giải quyết.

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nguyên đơn bà Trương Thị Diễm P phải chịu. Bà Trương Thị Diễm P đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0032148 ngày 09/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thị Diễm P đã nộp đủ án phí.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Đào Xuân H phải chịu.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM (1);
- VKSND Q7, TP.HCM (2);
- Chi cục THADS Q7, TP.HCM (1);
- UBND P.Phú Mỹ, Q7, TP.HCM (1);
- Đương sự (2);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Tố Nhân